***NS: 09/3/2025***

***ND: 14/3/2025***

**Tiết 100: Văn bản 2**

**HAI CHỮ NƯỚC NHÀ**

 ***(Trần Tuấn Khải)***

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi học xong bài học này, HS (học sinh) có thể:

 **1. Năng lực**

- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố về thi luật của thơ song thất lục bát như: Vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ; sự khác biệt so với thơ lục bát.

- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc.

- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua VB.

- Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà VB muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của VB; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi đọc tác phẩm văn học.

 **2. Phẩm chất:** Đồng cảm và tôn trọng cảm xúc của người khác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, KHBD

- Máy chiếu hoặc bảng đa phương tiện dùng chiếu tranh ảnh, phim (nếu có thể).

- Giấy A0 để HS trình bày kết quả làm việc nhóm.

- PHT, bảng kiểm kĩ năng đọc diễn cảm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***KHỞI ĐỘNG*** |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:* - Hs xem video và chia sẻ cảm nghĩ của bản thân<https://www.youtube.com/watch?v=oApHLPeoTOc>*\* Thực hiện nhiệm vụ:* HS thảo luận và sắp xếp thông tin đúng trong trò chơi *Đường đến ngôi mộ cổ*.*\* Báo cáo, thảo luận:* 2,3 Hs trả lời, Hs khác lắng nghe, nhận xét*\* Kết luận, nhận định:* GV dẫn dắt vào bài: *Cuộc chia tay giữa người cha Nguyễn Phi Khanh và người con Nguyễn Trãi đã trở thành nguồn cảm hứng để Trần Tuấn Khải viết nên bài thơ* ***“Hai chữ nước nhà”****, qua đó kí thác tâm sự yêu nước của bản thân ông.* | Gợi ý:- Hs chia sẻ |
| ***HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI*** |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:* - Hs đọc phù hợp với tốc độ đọc và ghi lại câu trả lời cho các câu hỏi, kĩ năng đọc trong SGK.*- Cách đọc: tốc độ đọc chậm rãi, trôi chảy, không bỏ từ, thêm từ, đọc diễn cảm (ngữ điệu, ngắt nhịp, tốc độ, nhấn giọng…) để thể hiện được cảm xúc của nhân vật trữ tình.*- Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm. *\* Thực hiện nhiệm vụ:* HS thực hiện lần lượt hai nhiệm vụ học tập. *\* Báo cáo, thảo luận:* HS chia sẻ sản phẩm đã thực hiện ở nhà với các thành viên trong lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung.*\* Kết luận, nhận định:* GV tóm tắt, bổ sung ý kiến cho HS.  | **I. Trải nghiệm cùng VB****1. Đọc VB, tìm hiểu chú thích**- Câu hỏi trong thẻ chỉ dẫn:

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi/ kĩ năng đọc.** | **Câu trả lời** |
| Suy luận: Khổ thơ này thể hiện tâm trạng gì của nhân vật người cha? | Khổ thơ thể hiện tâm trạng buồn và tin cậy vào con.  |
| Suy luận: Nhân vật người cha đã dẫn ra những câu chuyện, nhân vật lịch sử (trong các dòng thơ từ dòng 37 đến dòng 52) nhằm mục đích gì? | Mục đích nhắc cho con nhớ công lao của cha ông, những gì cha ông đã gây dựng và nhắn con hãy bảo vệ lấy nó. |
| Suy luận: Em hiểu thế nào về hai dòng thơ cuối? | Hai dòng thơ cuối nhắc nhở về công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ, khuyên nhủ con cái phải sống tốt, làm người có ích. |

**2. Tìm hiểu chung** **a. Tác giả**- Trần Tuấn Khải (1895 - 1983), quê ở Quang Xán, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.- Ông là nhà thơ, nhà văn, nhà báo, dịch giả danh tiếng.- Thơ văn của ông chứa đựng nỗi niềm đau đáu trước cảnh nước mất nhà tan, thường mượn chuyện xưa tích cũ trong lịch sử dân tộc để gửi gắm tấm lòng yêu nước thương dân, thể hiện trách nhiệm của một nhà Nho đối với vận mệnh dân tộc.- Tác phẩm tiêu biểu: ***Duyên nợ phù sinh I***(1921) – ***Duyên nợ phù sinh II***(1923), ***Bút quan hoài I*** (1924) – ***Bút quan hoài ll***(1927), ***Hồn tự lập I***(1924) - ***Hồn tự lập II***(1927), ***Hồn hoa*** (1925), ***Với sơn hà I***(1936) – ***Với sơn hà II*** (1949),...**b. Tác phẩm**- Bài thơ ***Hai chữ nước nhà*** được sáng tác vào năm 1924, thời kỳ Pháp thuộc, là lời người cha (Nguyễn Phi Khanh) khuyên dặn người con (Nguyễn Trãi) phải biết sống quên mình vì nước nhà. - Bài thơ gồm 25 khổ thơ song thất lục bát và kết thúc bằng một dòng lục (sáu chữ: “Con ơi! Hai chữ nước nhà!”).- Thể loại: thơ song thất lục bát.- Phần văn bản trong SGK trích từ dòng 29 đến dòng 64. |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:* Hs thảo luận nhóm bàn theo **PHT số 1** để tìm hiểu về đặc điểm của thể thơ song thất lục bát qua VB.*\* Thực hiện nhiệm vụ:* Nhóm 4 HS thảo luận. *\* Báo cáo, thảo luận:* Hai nhóm HS trình bày câu trả lời, các nhóm khác bổ sung.*\* Kết luận, nhận định* | **II. Suy ngẫm và phản hồi****1. Đặc điểm của thể thơ song thất lục bát qua văn bản.** |
| **PHT số 1**

|  |
| --- |
| **Đặc điểm của thể thơ song thất lục bát qua văn bản “Hai chữ nước nhà”** |
| **Số chữ, số dòng trong một khổ thơ** |  |
| **Vần** |  |
| **Nhịp** |  |

**GỢI Ý PHT SỐ 1**

|  |
| --- |
| **Đặc điểm của thể thơ song thất lục bát qua văn bản “Hai chữ nước nhà”** |
| **Số chữ, số dòng trong khổ thơ** | - VB có 9 khổ thơ- Mỗi khổ thơ gồm cặp song thất (bảy tiếng) và cặp lục bát (sáu - tám tiếng) |
| **Vần** |  Tiếng cuối của dòng thất đầu tiên hiệp vần với tiếng thứ năm của dòng thất tiếp theo (vần trắc). Tiếng cuối của dòng thất tiếp theo hiệp vần với tiếng cuối của dòng lục (vần bằng). Tiếng cuối của dòng lục hiệp vần với tiếng thứ sáu của dòng bát (vần bằng). Tiếng cuối của dòng bát hiệp vần với tiếng thứ năm của dòng thất kế đó (vần bằng) và cứ thế tiếp tục. **Ví dụ:***Cha xót phận tuổi già sức* ***yếu*** *(T),**Lỡ sa cơ đành* ***chịu*** *(T) bó* ***tay*** *(B),**Thân lươn bao quản vũng* ***lầy*** *(B),**Giang san gánh vác sau* ***này*** *(B) cậy* ***con*** *(B).**Con nên nhớ tổ* ***tôn*** *(B) khi trước:* |
| **Nhịp** |  Hai dòng thất được ngắt nhịp lẻ, thường là 3/4; dòng lục và dòng bát ngắt nhịp linh hoạt hơn (dòng lục thường ngắt nhịp 2/2/2, dòng bát thường ngắt nhịp 2/2/2/2). **Ví dụ:***Cha xót phận/ tuổi già sức yếu,**Lỡ sa cơ/ đành chịu bó tay,**Thân lươn/ bao quản/ vũng lầy,**Giang san/ gánh vác/ sau này/ cậy con.* |

 |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:**-* Hs thảo luận nhóm đôi theo **PHT số 2** để tìm hiểu về bố cục, mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.*\* Thực hiện nhiệm vụ:* HS thực hiện nhiệm vụ *\* Báo cáo, thảo luận:* HS trình bày sản phẩm. Các HS khác góp ý, bổ sung.*\* Kết luận, nhận định:*GV tóm tắt câu trả lời của các nhóm, bổ sung. | **2. Bố cục, mạch cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của bài thơ.** **a) Bố cục và mạch cảm xúc: (PHT số 2)** **b) Cảm hứng chủ đạo của bài thơ:** Ca ngợi tình cảm yêu nước, tự hào dân tộc và thể hiện sự đồng tình với quan niệm của người cha về bổn phận của kẻ “làm trai” đối với vận mệnh nước nhà. |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Bố cục** | **Mạch cảm xúc** |
| *…* | *…* |
| *…* | *…* |
| *…* | *…* |

**GỢI Ý PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bố cục** | **Mạch cảm xúc** |
| **Phần 1**(từ dòng 29 đến dòng 32) |  Nỗi đau xót khắc khoải của người cha khi bị bắt đi, không thể làm gì khác được, đành nhờ con thay mình làm tròn bổn phận với nước nhà |
| **Phần 2**(từ dòng 33 đến dòng 48) |  Niềm tự hào của người cha khi nhắc con nhớ lại những chiến công hào hùng đánh giặc giữ nước trong lịch sử và bổn phận giữ gìn giang sơn của mỗi thế hệ |
| **Phần 3**(từ dòng 49 đến dòng 64) |  Cảm xúc tha thiết, mãnh liệt khi nhấn mạnh trách nhiệm của con là trang nam nhi đầu đội trời chân đạp đất, phải sống sao cho không hổ thẹn với lịch sử, với tổ tiên, với đấng sinh thành |

 |
| ***LUYỆN TẬP***  |
| \* *Giao nhiệm vụ học tập:*  ***Viết một đoạn văn (khoảng 7-9 dòng) trình bày suy nghĩ trách nhiệm của người trẻ đối với đất nước hôm nay.****\* Thực hiện nhiệm vụ:* Cá nhân HS thực hiện.*\* Báo cáo, thảo luận:*HS dán câu trả lời lên bảng học tập của lớp.*\* Kết luận, nhận định**-* GV chọn đọc ngẫu nhiên một số đoạn văn của HS- GV nhận xét về sản phẩm của HS | **III. Luyện tập**Viết một đoạn văn (khoảng 100 từ) trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với đất nước hôm nay. |
| ***VẬN DỤNG*** |
| \* *Giao nhiệm vụ học tập:*   **Hãy sáng tạo một sản phẩm (viết, vẽ,…) để bày tỏ tình yêu quê hương, đất nước của em.***\* Thực hiện nhiệm vụ:* Cá nhân HS thực hiện.*\* Báo cáo, thảo luận:*HS dán câu trả lời lên bảng học tập của lớp.*\* Kết luận, nhận định*- Gv nhận xét về sản phẩm của HS | **IV. Vân dụng**Hãy sáng tạo một sản phẩm (viết, vẽ,…) để bày tỏ tình yêu quê hương, đất nước của em. |
| ❖ **HƯỚNG DẪN TỰ HỌC****1) Bài vừa học:**- Nắm đặc điểm thơ song thất lục bát qua văn bản. - Nắm bố cục, mạch cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của VB - Tiếp tục hoàn thành phần Luyện tập và Vận dụng.**2. Bài sắp học: HAI CHỮ NƯỚC NHÀ (TT)** - Tìm hiểu lời khuyên của người cha đối với con; từ ngữ, hình ảnh, các phép tu từ trong văn bản. - Tìm hiểu chủ đề và thông điệp của văn bản. - Khái quát nội dung và nghệ thuật của văn bản |

**V. PHỤ LỤC**